

Số: 244/KH-UBND

Phong Thổ, ngày 25 tháng 7 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Sơ kết thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm đánh giá kết quả thực hiện và nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

2. Việc tổ chức sơ kết được thực hiện ở cấp huyện, xã đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả và đúng thời gian quy định.

#### II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

##### 1. Nội dung:

Bám sát vào mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/07/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 237-KH/HU ngày 14/11/2022 của Huyện ủy về Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/07/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 364/KH-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện Phong Thổ về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 219a/KH-UBND ngày 01/7/2022 về Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững huyện Phong Thổ 2021-2025; Kế hoạch số 459/KH-UBND ngày 15/02/2023 của UBND huyện về Hỗ trợ huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025, Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 và Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND huyện ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và

miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phong Thổ;

*(Có đề cương, biểu mẫu báo cáo gửi kèm theo).*

- Mốc thời gian lấy số liệu báo cáo: Từ khi triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đến hết 30/6/2024 (*Riêng kết quả thực hiện giải ngân nguồn vốn đến 31/7/2024*).

## **2. Phương pháp, thời gian thực hiện**

- Cấp xã: Thời gian hoàn thành trước **08/8/2024**.

- Cấp huyện: Tổ chức sơ kết hoàn thành trước ngày **14/8/2024**.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với thủ trưởng các cơ quan thường trực chương trình MTQG và các cơ quan đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức sơ kết thực hiện chương trình theo kế hoạch.

**2.** Chủ tịch UBND các xã, thị trấn lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức đánh giá sơ kết tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đảm bảo thời gian theo kế hoạch.

**3.** Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổng hợp, báo cáo như sau:

- Các phòng, ban, ngành huyện, các xã, thị trấn được giao vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng báo cáo theo đề cương, biểu mẫu gửi các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và PTNT, Lao động - Thương binh và Xã hội, phòng Dân tộc **trước ngày 05/8/2024**.

- Giao các phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*); Lao động - Thương binh và Xã hội (*cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững*); Dân tộc (*cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*) chủ trì, tổng hợp báo cáo từng chương trình theo đề cương và biểu mẫu kèm theo gửi phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày **08/8/2024**.

- Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp báo cáo sơ kết tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 dự thảo trình Ủy ban nhân dân huyện trước ngày **10/8/2024**.

**4.** Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch này. Chủ trì chuẩn bị các điều kiện cần thiết để Sơ kết thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đáp ứng tiến độ, chất lượng.

Căn cứ nội dung kế hoạch này, yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- TT Huyện Ủy (b/c);
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thành viên BCD chương trình MTQG;
- UBND các xã, thị trấn;
- V, C
- Lưu: VT, C1, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Bảo Trung**

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN**  
(Kèm theo Công văn số /UBND-TCKH ngày tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ)

<b>STT</b>	<b>Tên cơ quan, đơn vị</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Bản điện tử
2.	Phòng Dân tộc	Bản điện tử
3.	Phòng Nông nghiệp & PTNT	Bản điện tử
4.	Phòng Lao động, Thương binh và xã hội	Bản điện tử
5.	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện	Bản điện tử
6.	Công an huyện	Bản điện tử
7.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Bản điện tử
8.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Bản điện tử
9.	Phòng Nội vụ	Bản điện tử
10.	Phòng Tài nguyên & Môi trường	Bản điện tử
11.	Ban QL rừng phòng hộ	Bản điện tử
12.	Ban QLDA huyện	Bản điện tử
13.	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Bản điện tử
14.	Phòng Tư pháp	Bản điện tử
15.	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và TT	Bản điện tử
16.	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp	Bản điện tử
17.	Hội Liên hiệp phụ nữ	Bản điện tử
18.	Trung tâm GDNN-GDTX	Bản điện tử
19.	Trung tâm Y tế	Bản điện tử
20.	UBND xã Sì Lở Lầu	Bản điện tử
21.	UBND xã Vàng Ma Chải	Bản điện tử
22.	UBND xã Mồ Sì San	Bản điện tử
23.	UBND xã Pa Vây Sừ	Bản điện tử
24.	UBND xã Tung Qua Lìn	Bản điện tử
25.	UBND xã Đào San	Bản điện tử
26.	UBND xã Mù Sang	Bản điện tử
27.	UBND xã Hoang Thèn	Bản điện tử
28.	UBND xã Ma Li Pho	Bản điện tử
29.	UBND xã Huổi Luông	Bản điện tử
30.	UBND xã Bản Lang	Bản điện tử
31.	UBND xã Mường So	Bản điện tử

32.	UBND xã Nậm Xe	Bản điện tử
33.	UBND xã Lản Nhì Thàng	Bản điện tử
34.	UBND xã Sin Suối Hồ	Bản điện tử
35.	UBND xã Khổng Lào	Bản điện tử
36.	UBND thị trấn Phong Thổ	Bản điện tử